

Số: **842** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2016

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/7/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích tại thông báo số 2383/TB-PTPL ngày 23/10/2015 của Trung tâm Phân tích phân loại-Chi nhánh tại TP.HCM và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- | |
|--|
| <p>1. Tên hàng theo khai báo: ZZ000-R0482 - DISPERGERINGSMEDEL - Polyeste chưa no, dạng lỏng (Mục 4 tờ khai hải quan)</p> <p>2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH SHERWIN-WILLIAMS Việt nam; Địa chỉ: Khu phố Hòa Lân, Phường Thuận Giao, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Mã số thuế: 3700346954.</p> <p>3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10051851111/A12 ngày 18/8/2015 tại Chi cục hải quan quản lý hàng XNK ngoài khu CN, Cục Hải quan tỉnh Bình Dương.</p> <p>4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm hoạt động bề mặt dạng anion,</p> |
|--|

ở dạng lỏng, có thành phần chính là muối natri của hỗn hợp polyme từ axit polycarboxylic không no, hàm lượng sau sấy 26,62%

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm hoạt động bề mặt dạng anion, ở dạng lỏng, có thành phần chính là muối natri của hỗn hợp polyme từ axit polycarboxylic không no, hàm lượng sau sấy 26,62%

thuộc nhóm 34.02 "Chất hữu cơ hoạt động bề mặt (trừ xà phòng); các chế phẩm hoạt động bề mặt, các chế phẩm dùng để giặt, rửa (kể cả các chế phẩm dùng để giặt, rửa phụ trợ) và các chế phẩm làm sạch, có hoặc không chứa xà phòng, trừ các loại thuộc nhóm 34.01.", phân nhóm 3402.90 " - Loại khác", phân nhóm " -- Ở dạng lỏng", phân nhóm " --- Chế phẩm hoạt động bề mặt dạng anion", mã số 3402.90.12 " ---- Loại khác", tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: ✓

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
 - Các Cục HQ tỉnh, thành phố (để t/hiện);
 - Chi cục hải quan quản lý hàng XNK ngoài khu CN, Cục Hải quan tỉnh Bình Dương;
 - Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
 - Công ty TNHH SHERWIN-WILLIAMS Việt nam;
- Địa chỉ: Khu phố Hòa Lân, Phường Thuận Giao,
Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Website Hải quan;
 - Lưu: VT, TXNK-PL- Cường(3b).

KT. TÔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái